

Số: /KH-UBND

Lý Sơn, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ
trên địa bàn đặc khu Lý Sơn năm 2025

Thực hiện chương trình công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) năm 2025, UBND đặc khu Lý Sơn ban hành kế hoạch kiểm tra về PCCC và CNCH năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm tăng cường và nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực PCCC và CNCH; hạn chế thấp nhất thiệt hại về người tài sản do cháy, nổ gây ra, góp phần đảm bảo An ninh trật tự trên địa bàn Đặc khu. Từng bước nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về PCCC và CNCH của các cơ quan, tổ chức, cán bộ, nhân viên; làm tốt công tác phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các nguy cơ xảy ra cháy, nổ.

2. Qua công tác kiểm tra, đánh giá thực trạng công tác PCCC và CNCH của các cơ sở thuộc diện quản lý của UBND đặc khu; kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong công tác PCCC và CNCH; từ đó đề xuất, kiến nghị với người đứng đầu cơ sở khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra trong quá trình kiểm tra; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về an toàn PCCC và CNCH.

3. Trong quá trình kiểm tra lồng ghép tuyên truyền về kiến thức PCCC và CNCH, pháp luật PCCC và CNCH đối với các cơ sở, đồng thời chỉ đạo cho người đứng đầu cơ sở thực hiện tốt công tác PCCC và CNCH tại cơ sở.

4. Công tác kiểm tra về PCCC và CNCH phải diễn ra an toàn, đảm bảo tính khách quan, toàn diện, đúng quy trình và quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong việc tổ chức triển khai thực hiện công tác PCCC và CNCH tại cơ sở theo quy định tại khoản 3, Điều 8 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Khoản 1, Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, ngày 15/05/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).

- Kiểm tra việc lập, quản lý, cập nhật hồ sơ về PCCC và CNCH tại cơ sở;

kiểm tra việc thực hiện công tác tự kiểm tra về PCCC và chế độ thông tin báo cáo kết quả thực hiện của cơ sở quy định tại Điều 4, Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

- Kiểm tra việc trang bị và duy trì hoạt động phương tiện, hệ thống PCCC và CNCH, hệ thống điện phục vụ phòng cháy và chữa cháy, nguồn nước chữa cháy theo quy định tại TCVN 3890:2023; Điều 43 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; Điều 4 Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/05/2025 của Bộ Công an.

- Kiểm tra việc lắp đặt, duy trì hoạt động của thiết bị truyền tin báo cháy kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy; khai báo, cập nhật dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 25 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

- Kiểm tra việc duy trì khoảng cách phòng cháy, chữa cháy, đường, bãi đỗ, khoảng trống phục vụ hoạt động phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; duy trì giải pháp thoát nạn, ngăn cháy, chống cháy lan, chống khói quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác phòng cháy đối với nhà ở, nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh, cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC và CNCH theo quy định tại Điều 20, Điều 21, Điều 23 Luật PCCC và CNCH.

- Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của chủ hộ gia đình trực tiếp sử dụng nhà ở, người thuê, mượn, ở nhờ nhà ở theo quy định tại khoản 6 và khoản 8 Điều 8 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Điều 13 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

2. Đối tượng kiểm tra

Các cơ sở thuộc diện quản lý nhà nước về PCCC và CNCH của UBND Đặc khu: Nhà ở, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh, cơ sở thuộc Phụ lục I, trừ cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP, ngày 15/05/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

3. Hình thức và thời gian kiểm tra

- Hình thức kiểm tra định kỳ theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất. Phải đảm bảo theo quy định tại điểm c, Khoản 2, Điều 13 của Nghị định 105/2025/NĐ-CP, ngày 15/5/2025.

- Thời gian kiểm tra: Từ ngày 20/8/2025 đến hết năm 2025. *(Có đề xuất lịch kiểm tra theo từng tháng).*

4. Thành phần đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo UBND đặc khu phụ trách PCCC&CNCH – Trưởng đoàn;
- Lãnh đạo Công an đặc khu phụ trách PCCC&CNCH – Phó Trưởng đoàn;
- Cán bộ Công an đặc khu phụ trách PCCC&CNCH – Thành viên;

- Đại diện cán bộ Phòng Kinh tế phụ trách lĩnh vực xây dựng – Thành viên;
- Đại diện Thôn (Bí thư, Thôn trưởng, Tổ trưởng ANTTCS) – Thành viên.

5. Phương pháp kiểm tra

- Đại diện Đoàn kiểm tra thông qua thành phần, nội dung, thời gian và quy trình kiểm tra.
- Đại diện Lãnh đạo cơ sở báo cáo tình hình tổ chức thực hiện công tác PCCC và CNCH tại cơ sở.
- Đoàn tiến hành kiểm tra các nội dung theo Mục 1 phần II của Kế hoạch này.
- Kết thúc kiểm tra: Nhận xét, đánh giá và lập biên bản kiểm tra.

6. Kinh phí: Trích từ nguồn kinh phí hoạt động của UBND đặc khu *(có dự trù kinh phí riêng)*.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở kế hoạch các đồng chí trong tổ kiểm tra tiến hành kiểm tra đúng nội dung và thời gian theo kế hoạch đề ra, kịp thời phát hiện những sơ hở, thiếu sót trong công tác PCCC và CNCH; từ đó đề xuất, kiến nghị với người đứng đầu cơ sở khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra trong quá trình kiểm tra; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về an toàn PCCC và CNCH.

2. Giao Công an đặc khu tiến hành rà soát, kiểm tra và đưa vào quản lý các cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC và CNCH của UBND đặc khu; xây dựng thông báo kiểm tra và đề xuất lịch kiểm tra cho UBND đặc khu; kết thúc đợt kiểm tra tập hợp tình hình, kết quả kiểm tra báo cáo cho Chủ tịch UBND đặc khu.

3. Quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc báo cáo bằng văn bản về UBND đặc khu để tổng hợp trình Chủ tịch UBND đặc khu chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn đặc khu năm 2025. Đề nghị các đồng chí có liên quan tổ chức thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Công an tỉnh (Qua phòng PC07);
- Thường trực Đảng ủy đặc khu;
- Thường trực HĐND đặc khu;
- CT, các PCT UBND đặc khu;
- Công an đặc khu;
- Phòng Kinh tế;
- VP: C, PVP, CV;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Huy